

ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH THANH HOÁ

Số: 2129/QĐ-UBND

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thanh Hoá, ngày 05 tháng 6 năm 2019

## QUYẾT ĐỊNH

Về việc điều chỉnh một số nội dung trong Quyết định phê duyệt trữ lượng khoáng sản số 4345/QĐ-UBND ngày 21/12/2012 của UBND tỉnh

### ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Khoáng sản số 60/2010/QH12 ngày 17/11/2010; Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29/11/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Khoáng sản;

Căn cứ Chỉ thị số 03/CT-TTg ngày 30/3/2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường hiệu lực thực thi chính sách, pháp luật về khoáng sản;

Căn cứ Thông tư số 45/2016/TT-BTNMT ngày 26/12/2016; Thông tư số 51/2017/TT-BTNMT ngày 30/11/2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường bổ sung một số điều của Thông tư số 45/2016/TT-BTNMT ngày 26/12/2016 Quy định về đề án thăm dò khoáng sản, đóng cửa mỏ khoáng sản và mẫu báo cáo kết quả hoạt động khoáng sản, mẫu văn bản trong hồ sơ cấp phép hoạt động khoáng sản, hồ sơ phê duyệt trữ lượng khoáng sản, hồ sơ đóng cửa mỏ khoáng sản;

Căn cứ Quyết định số 26/2007/QĐ-BTNMT ngày 31 tháng 12 năm 2007 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường ban hành quy định về phân cấp trữ lượng và tài nguyên đá carbonat;

Căn cứ Công văn số 7116/BTNMT-ĐCKS ngày 29/12/2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc phê duyệt trữ lượng khoáng sản thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 4345/QĐ-UBND ngày 21/12/2012 của UBND tỉnh phê duyệt Báo cáo thăm dò khoáng sản mỏ đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường tại xã Yên Lâm và xã Yên Tâm, huyện Yên Định (khu mỏ Công ty TNHH Tự lập được cấp phép khai thác);

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường Thanh Hóa tại Công văn số 2910/STNMT-TNKS ngày 28/5/2019,

## QUYẾT ĐỊNH:

### Điều 1.

Điều chỉnh một số nội dung tại Quyết định số 4345/QĐ-UBND ngày 21/12/2012 của UBND tỉnh phê duyệt Báo cáo thăm dò khoáng sản mỏ đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường tại xã Yên Lâm và xã Yên Tâm, huyện Yên Định, cụ thể như sau:

Tại mục 3, Điều 1, có nội dung:

Trữ lượng mỏ được đánh giá cấp 122 là 332.356 m<sup>3</sup>. Trong đó:

- Trữ lượng mỏ thuộc xã Yên Lâm là 133.410 m<sup>3</sup>. Trong đó:
  - + Đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường là 124.071 m<sup>3</sup>;
  - + Đá khối tận thu làm nguyên liệu sản xuất đá ốp lát 9.339 m<sup>3</sup>.
- Trữ lượng mỏ thuộc xã Yên Tâm là 198.946 m<sup>3</sup>. Trong đó:
  - + Đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường là 185.020 m<sup>3</sup>;
  - + Đá khối tận thu làm nguyên liệu sản xuất đá ốp lát 13.926 m<sup>3</sup>.

**Nay điều chỉnh lại như sau:**

Trữ lượng địa chất cấp 122 là 332.356 m<sup>3</sup> đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường, trong đó có 23.265 m<sup>3</sup> đá khối để xẻ. Cụ thể:

- Trữ lượng thuộc xã Yên Lâm là 133.410 m<sup>3</sup> đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường, trong đó có 9.339 m<sup>3</sup> đá khối để xẻ.
- Trữ lượng thuộc xã Yên Tâm là 198.946 m<sup>3</sup> đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường, trong đó có 13.926 m<sup>3</sup> đá khối để xẻ.

## **Điều 2.**

Các nội dung khác được giữ nguyên theo Quyết định số 4345/QĐ-UBND ngày 21/12/2012 của UBND tỉnh.

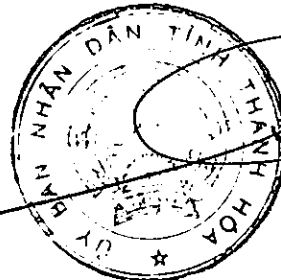
## **Điều 3.**

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành và là bộ phận không tách rời với Quyết định số 4345/QĐ-UBND ngày 21/12/2012 của UBND tỉnh./.

**Nơi nhận:**

- Chủ tịch UBND tỉnh (để b/cáo);
- Công ty TNHH Tự Lập;
- Các Sở: TN&MT, Xây dựng;
- UBND huyện Yên Định;
- TT Thông tin lưu trữ địa chất;
- Lưu: VT, CN.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Đức Quyền**